

監	囑	容	於	達	荒	轄	麌
Giam	Khuyen	khach	o'	treñ	dai	tuwc	sau
妥	制	朱	沛	別	嗟	霸	麌
An	choi	cho	phai	biel	nhoi	giacu	sau
停	輕	諱	諸	惕	麌	猪	又
Dung	khinh	kho	cho	cay	sau	tro	-4
古	初	嗟	唔	術	麌	畢	tro
Cot	so	nhoi	vi	ve	sau	gio	
埃	霸	台	祇	色	麌	鷹	怛
Oi	giacu	hai	ho	ba	dai	ma	lo
空	埃	典	巴	菓	麌	打	
Khong	ai	dien	ba	qua	dai	re	
梗	箕	丐	丐	別	朱	世	弟
Canh	khia	cai	ai	biel	cho	the	nao
	崙	如	埃	曰	腐	高	
Nui	nhu	nhu	ai	viel	ma	cao	
澗	箕	波	意	搭	陶	腐	婆
Song	khia	be	aij	ai	dai	ma	sau

12.	水	水	水	水	水	水
	浩	潮	埃	萨	埃	派
	Nuôc	chiêu	ai	tâl	ai	khwei
	干	辰	世	干	末	如
	Con	thoi	thê	còn	nói	nhue
	蓬	棱	穆	意	埃	樟
	lên	rêu	cây	ai	ai	giông
	钟	埃	祀	心	笠	金
	Giôia	ai	lai	lam	long	kim
	稊	贴	造	化	机	图
	elbal	xem	tao	hoa	cô	dô
	至	贴	正	教	连	妥
	gioi	ai	vay	ugao	du	thoa
	锦	造	丕	事	在	至
	Gâm	tao	vay	sü	tai	gioi
	筭	拱	閏	却	累	腐
	toan	cung	muôn	kiếp	ngui	má
	极	戈	拱	傳	貼	制
	Chang	qua	cung	truyen	xem	choi
	大	生	埃	英	宜	催
	Dai	sinh	ai	anh	ai	thoi
	吏	吏	枕	羽		
	Lai	dem	Hán	Vú		
	嘴	嘴	項	羽		
	Ciêng	khen	Hàng	Vú		
16.	情	筭	拱	事	在	茂
	Cinh	toan	cung	sü	tai	otdi
	筭	戈	閏	却	累	
	cung	qua	拱	傳	貼	
	极	正	埃	英	宜	
	Chang	vay	ai	anh	?	
	大	丕	枕	羽		
	Dai	muôn	Hán	Vú		
	吏	拱	項	羽		
	Lai	埃	項	羽		
		ai	Hàng	Vú		
20.	嘴	嘴	項	羽		當
	Ciêng	khen	Hàng	Vú		dulong

力	能	舉	鶻	拔	山	
Lực	năng	cử	dinh	bắt	sơn	
身	長	尺	漢	皇	𠂇	驚
Thân	tráng	bát	Hán	hoàng	đá	kinh
吏	貼	西	代	東	征	
Lai	xem	tây	dai	dōng	chinh	
百	戰	百	勝	𠂇	尬	𠂇
Bách	chiến	bách	thắng	đá	ngang	chin
漢	埃	咍	垓	下	變	移
Hán	Đi	hay	Cai - ha	biển	rồi	
王	一	勝	蓬	嵬	治	位
vương	nhì	thắng	lên	ngôi	trị	vi
從	容	固	進	爻	欺	
Chóng	dong	có	tiến	nòng	khi	
計	制	各	跡	推	事	𠂇
Kế	chối	các	tích	suy	sự	giòi
於	於	蔑	余	几	裁	
đi	đi	mái	mãi	ke	tai	
爭	坤	爭	窖	埃及	埋	特
Tranh	khôn	tranh	kheo ai	may	trùe	niêu

- 24

- 28

	余	得	娑	於	別	調
	nbây	nguoī	ǎn	ə'	bié	diēū
32-	塊	渡	輕	溝	吶	滇
	khái	dō	khinh	sōng	nói	liêu
	窖	台	桺	公?	人	間
	kheō	thay	chù?	cōng	nhan̄	gian̄
	聳?	離?	吶	外	盤	黜
	nóī	nóī	mòt	ngoaī	bān	ra
	催	又	內	恣	拱	罢
	Choī	thoī	nó̄i	il	cunḡ	la
36-	皮?	太?	縉	省	朶	兜
	Bé̄	má̄c	tiêng	giǎng	hoa	đâu
	悲	槩	計	腋	花	mā
	Bây	giō	ké̄?	tích	bióm	hoa
	埃	貼	傳	計	黜	買
	Quī	xem	truyền	kī?	ra	máj̄
	特	排	事	蛭	憎	煉
	Đēc	baȳ	sự	bióm	rō~	ranḡ
40-	形	殊	時	眎?	哨	𠂇
	Hinh	thū	thī	tiêng	sanḡ	aī
						tâȳ

巩	𡇔	泣	各	成	枝
Duôi	giỏi	kháp	các	cánh	cây
花	兜	𧈧	聘	排	飯
Hoa	dâu	bướm	dây	sánh	bày
庄	𠂊	衣	閣	鳳	樓
Chảng	e	cae	鳳	樓	臺
覓	花	時	典	埃	辰
Chay	hoa	thi	dền	ai	thi
𧈧	𧈧	浪	辭	余	脣
Buôn	râng	nâm	mây	thâng	xuân
妥	制	朱	妥	風	座
An	chơi	cho	thoả	phong	trân
吏	低	𠂊	晦	容	膾
Lai	dây	doi	khách	mái	dão
群	空	咍	𠂊	𠂊	帝
Còn	không	hay	da	nói	xeing
他	鄉	返	返	故	cân
Eha	huông	gây	khách	cô	nhân
輶	惠	支	惄	𢙴	世
Eam	lòng	chi	chit	nghi	thê
			𡇔	𡇔	𦵹

44

48

	閒	吟	永	仍	渴	噶
52-	Bây	nay	vâng	nhung	khát	khaو
	悲	徐	情	亥	牢	嚙
	Bây	giô	tinh	hái	sao	hôi
	計	之	亥	托	窟	崇
	Kê'	chi	lên	thác	xuong	gênh
	旌?	低	採?	別	冲	撐
	dây	dây	biêt	trong	xanh	suoi
	花	浪	計	祀	清	台
	Hoa	râng	kê'	laiy	thanh	thoi
56-	兜	惱	平	會	蓬	嘴
	Dâu	nuï	bang	hội	bông	tiêng
	一	冲	罪	浴	蓬	吨
	Nhâi	trong	lá	nuoc	lai	dôn
	濁	群	固	嘴	上	源
	Suoi	côn	có	tiêng	thuong	nguyen
	啼	嘯	噴	砲	強	之
	Veo	von	T唐	da	cang	chi
60-	桃	群	待	唐	砲	坡
	Đao	côn	đó	tuong	bén	bo
				xom	日	朱
				包	朱	冲
				bao	cho	xong

極	竦	咄	矇	遙	遙	達
<i>Cháng</i>	<i>thuá</i>	<i>ra</i>	<i>da'</i>	<i>la.</i>	<i>lóng</i>	
囉?	蹀	弟	別	浪	懃	固
	<i>ra</i>	<i>nǎo</i>	<i>bíe</i>	<i>ràng</i>	<i>lóng</i>	<i>có</i>
於	低	仍	嵩	窮	溪	賈
<i>Ø</i>	<i>dày</i>	<i>nǐng</i>	<i>núi</i>	<i>cóng</i>	<i>khe</i>	<i>ughe</i>
真	脰?	矇?	嘴	蟠	吟	愁
<i>Chân</i>	<i>bung</i>	<i>da'</i>	<i>tiěng</i>	<i>pe</i>	<i>gve</i>	<i>sau</i>
得	如	閣	鳳	重	樓	
<i>Nguôi</i>	<i>nhu</i>	<i>gác</i>	<i>phượng</i>	<i>trung</i>	<i>lâu</i>	
少	之	卿	公	侯	每	尼
<i>Chiêu</i>	<i>gi</i>	<i>khanh</i>	<i>công</i>	<i>hau</i>	<i>moi</i>	<i>nói</i>
得	如	相	攜	守	至	
<i>Nguôi</i>	<i>nhu</i>	<i>tương</i>	<i>kiêu</i>	<i>giua</i>	<i>gioi</i>	
碎	魄	還	驕	制	度	帝
<i>Côi</i>	<i>khoi</i>	<i>mây</i>	<i>keo</i>	<i>chí</i>	<i>oto</i>	<i>nào</i>
蚯	瑰	瑣	監	制	桃	
<i>Buom</i>	<i>ra</i>	<i>toâ</i>	<i>giám</i>	<i>chí</i>	<i>tao</i>	
禛	浪	唉	客	駔	朱	埃
<i>Chân</i>	<i>ràng</i>	<i>hái</i>	<i>khách</i>	<i>má</i>	<i>vuô</i>	<i>ai</i>
尼	筭	衣	搭	色		
<i>nay</i>	<i>lôan</i>	<i>dé</i>	<i>dáp</i>	<i>vao</i>		

- 64

- 68

花	浪	剔	呐	尚	出
Hoa	răng	răy	nóí	sưởng	sung
拱	曾	别	貯	賒	每
Cõng	tùng	bié	găm	xa	mỗi
爻	色	縁	疫	焰	則
Abol	đá	duyện	bén	lúa	香
朱	停	買	雪	霜	別
Cho	danh	măj	tuyết	sương	bié
仍	累	恩	惡	住	傳
Nhưng	lăi	ân	oán	?	?
食	惱	埃	別	恚	尼
Köi	buồn	ai	bié	long	nay
魄	梅	迷	朱	失	諸
Hồn	mai	mê	cho	thá	chua
催	信	蚯	水	疏	尼
Choi	tin	biوم	thuy	so	?
強	蜋	強	吏	失	晋
Caing	ong	rong	thuc	thá	Tain,
分	哽	強	書	so	Kain
Muoi	phan	van	thuc	khán	
逃	牢	極	沒	吝	呻
Maui	ao	chang	một	phan	bil
朱					cho

	呐	咤	𠂇	吏	惒	殊
	Noi	ra	to'	lai'	then	tho-
92.	淹	黜	辰	博	味?	嘴?
	Em	ra	thoi	so	chua	lia
	極	傷	兌	𢙁	仍	惺?
	Chang	thuong	doai	chil	nhung	
	緝	絲	𢙁	曲	如	糸
	Mai	ra	chin	khuic	nhu	nu
	蚊	浪	沛	呐	𩫔	蘇
	Buom	raig	phai	nai	nho'	to
96.	固	如	罷	沒	麻	濃
	Co	nhu	la	miel	ma	nong
	禊	數	極	黙	蹠	婆
	O	lau	chang	mact	cung	sau
	花	箕	守	買	特	縗
	Hoa	kia	giu	mai	duoc	mou
	葩	迄	達	緣	細	藤
	Da	tua	duyen	toi	ca	dang
100.	鴟	群	想	遯	瞓	矧
	Chim	corn	tuong	gio'	trung	giang
					tham	tho-

當	千	活	瀆	濾	又	冲
Dương	con	nước	đục	lô	lo-	
襟	待	別	色	擗	朱	中
Cáin	sao	đối	bao	gió	cho	trung
悴	情	惱	仍	雞		
Chuôl	tinh	xoâl	nhung	té		
牢	於	准	林	窮	閉	吟?
Sao	nang	ø	lâm	cung	bâj	- 104 ngâm
懥	制	鳴?	嵩	花	林	
Vui	choi	nui	hoa			
容	塵	余	別	尼	開	塘
Khách	trân	mây	biêl	nói	khai	duong
嘴		翁	絲	訴	詳	
Khen		ông	to	khô	tiêng	
麻	枕	些	典	害	結	緣
Ma-	dem	ta	dén	vô	kết	duyên
花		浪	別	准	泉	
Hoa		râng	biêl	chón	tuyêñ	
清	台	趣	味	塵	緣	恰
Chanh	thoi	thui	ví	trân	duyên	võng

	𠂇	撑	汎	又	𦵹	冲
	Giov̄i	xanh	leo	leo	giăng	trung
112 -	俸	兜	干	同	又	細
	Bông	dâu	còn	dung	dung	tói
	幅	幅	幘	窖	簃	撫
	Bûc	bûc	tranh	ai	kheo	vē
	嘴	𦵹	花	窖	糾	得
	Ciêng	giăng	hoa	kheo	buôc	nguôi
	慢	慢	毛	丐	tiêng	nhuē
	Abuôn	mang	cái	嘴	má	hōng
116 -	悞	才	悞	色	英	雄
	Cây	taī	cây	sắc	anh	hunḡ
	字	字	情	想	怯	別
	Chū	tinh	tuong	nhō	biel̄	bao
	𠂔	冲	少	惱	渴	渴
	Lâm	trung	thieū	nãō	khao	lonḡ
	妝	妝	埃	群	固	欺
	Nhó	nhó	ai	con	có	khi
120 -	悽	情	別	余	問	分
	Nhó	tinh	biel̄	máy	muon	phan
					khoa	khuaȳ
						懨

絲	糾	檉	買	曾	綵
Go	hōng	gin	mǎi	tēng	giây
𠂇	埃	擗	愁	尼	朱
Dòi	ai	gō~	saū	nay	cho
𠂇	固	𦨑	𦨑	𦨑	斜
Có	dem	ngòī	bong	giáng	tā
𡿯	枚	侯	木	哨	鶲
Sao	mai	haū	nuc̄	tiêng	gaī
畔	畔	又	清	衍?	輪
Bâng	bâng	thanh		tâm	son
吏	添	猢	猿	啼	奔
Lai	thêm	con	veō	ron	bên
刦	𠂇	咤	丐	奔	邊
Chém	cha	cái	nô	khuynh	gênh
仍	罪	忿?	哨	傾	城
Nhìng	là	tiêng	măc̄	danh	thành
責	緣	祖	吏	恨	茂
Erach	duyên	ra?	laī	giận	daī
𠂇	埃	窖	達	仍	蛭
Giêng	ai	khéo	daī	nhưng	bướm
					ong

124

128

	沵	滄	涪	沚	堆	潤	
	cát	sông	nước	chảy	dôi	dòng	
132 -	別	兜	麻	蹤	特	懸	朱
	Bié	dâu	mà	giō	duoc	long	cho
	蛇	浪	覓	呐	添	強	當
	Buồm	ràng	thay	nói	thêm	càng	dang
	想	駒	麻	吏	恠	僞	旦
	Cường	mình	má	lai	nhớ	thường	dến
	紅	顏	易	余	達	茂	得
	Hồng	nhan	rê	mãi	trên	đối	người
136 -	花	貧	曾	課	得	遡	固
	Hoa	thóm	têng	thuở	người	choi	có
	仍	調	腋	逾	計	之	辰
	Nhưng	diêu	giảng	gió	kế	chí	thi-
	賒	欸	已	拱	固	欺	吏
	Xa	xôi	äl	cung	có	khi	lai
	玉	珠	礪	結	計	鄧	貯
	Ngọc	-Châu	xia	kél	Dặng	Xuân	gân
140 -	紅娘	吁	焰	沵	吝	麻	穀
	Hồng-nương	xin	lia	mát	lán	mà	nên

尾	之	堆	穿	情	緣
Vẽ	chi	dội	chu	tinh	duyên
模	功	香	焰	煩	惱
hoa	công	huong	luâ	phiên	long
持	持	牢	朱	朱	輪
Nghi	sao	cho	ven	cho	tron
矯	麻	懥	買	涉	牢
Kéo	ma	then	máy	nüe	sao
困	困	吟	色	願	停
Khòn	khon	nay	da	nguyen	danh
吊	埃	負	義	貝	情
Não	ai	phu	nghia	voi	tinh
決	決	慧	細	三	油
Guyél	long	tong	toc	tam	ma
庄	修	固	典	景	探
Chảng	tu	có	den	tam	花
祠	祠	外	秦	晋	生
Cuả	cuâ	ngoài	tan	sinh	油
弟	弟	廣	大	探	麻
Nào	long	quang	dat	hoa	dan
					144
					148

	船	漁	細	准	洞	桃	
	Chuyn̄	nḡu	t̄i	ch̄n̄	d̄ng	daō	
152-	補	功	哏	約	幻	闭	迄
	Bō	cōng	gān̄	uōc	ao	bāī	chāȳ
	花	浪	遙	動	霜	鬱	
	Hoa	rāng	gió	dōng	sc̄uang	bay	
	𠂇	揷	僉	准	尼	朱	安
	Dā̄	dēm	mīnh	ch̄n̄	nāȳ	cho	yēn
	俸	兜	兜	窖	吹	械	
	Bōnḡ	dāu	duō	kheō	xui	nēn̄	
156-	信	輸	使	吏	添	絆	憲
	Cin	oūg	sū	diēp	thēm	bān	lōng
	瀆	瀆	群	買	極	沖	
	Duc	cōn̄	đanh	máī	chāng	trōng	
	寔	惄	固	特	庄	唉	煩
	Chúc	uuī	cō	đanh	chāng	hōī	phiēn
	虼	虼	浪	咳	婵	娟	
	Būom	rāng	hōī	khaich	thuyēn	quyēn	
160	𠂇	冲	如	這	染	顛	之
	Dā̄	trōng	nhūc	giá	nhūm	ten	mā

趾	趾	艸	艸	艸	艸	艸	艸
Buōc	vào	trong	chôn	vein	hoa		
庄	貢	拱	梅	沒	攷	梗	制
Cháng	thòn	cung	hai	môl	nà	canh	choi
貞	貞	浪	默	客	達	茂	
Xem	râng	mât	khách	trên	doi		
底	停	芒	嘴	黜	得	冬	送
Dé	danh	maug	tiêng	ra	người	dong	dua
决	決	如	𠂇	避	炳	繞	
Quyết	nhue	nhue	đ	tay	giá		
採	采	转	特	呐	麻	潘	兜
Hái	sao	huyen	duoc	noi	má	phan	dâu
花	花	浪	膝	月	漏	又	
Hoa	râng	bong	nguyêt	lâu	lai		
俸	兜	埃	律	緺	愁	如	空
Bông	dâu	ai	ri	môi	sâu	nhue	không
嘴	嘴	埃	监	呴	事	憲	
Khen	ai	ai	giám	ngo'	sue	long	
雪	霜	停	韶	冷	清	臘	
Cuyc	suong	danh	chieu	lanh	lung	dêm	dòng

	尾	之	沒	幅	謹	封
172.	Vé	chi	mò	bík	cẩn	phong
	唔	初	左	可	衝	默
	Vi'	xuà	Cháng	khai	zong	máe
	左	左	賈	朱	吟	唼
	Cháng	nghe	ra	cho	nē	nhī
	字	緣	械	拱	唸	在
	Chū	duyên	nèn	cung	cūi	taī
	蛟	浪	妬	嘴	𠙴	埃
	Būīm	ràng	dó	tieng	cūī	aī
176-	人	生	效	渚	甚	唼
	Nhân	sinh	só	chó	rām	nhōī
	悔	制	催	遜	甚	終
	Hoī	chói	thói	đối	khén	chung
	泣	低	於	蓮	荅	遇
	chát	dày	or	trên	khén	lung
	才	情	群	daī	lā	之
	Eaī	tinh	côn	laī	long	姬
180.	女	帝	特	帝	恪	庄
	Nō	nào	dūc	láī	long	cháng
	帝	底	客	余	呵	待
	nào	đē	khách	máy	ā	doī
	帝	底	容	带下	giăng	徐
	nào	đē	dūi	khái	giăng	chō

吟	情	弑	沛	尽	辞	弑
Né ^o	tinh	nên	phai	tan	tu ⁱ	nên
秦	低	晋	帝	罪	朱	朱
Tan	dai ^y	lan	day	ba ^o	cho	cho
悲	罪	滌	淹	浪	安	安
Bo ^y	gio ^o	Song	lang	nuoc	yen	yen
巢	箕	龟	遗	朱	船	迎
Sao	kia	da ^a	cho ^p	cho	thuyen	sang
亥	欺	声	氣	弭	恒	渚
Lê	khi	thanh	khi'	nhe	hang	184
脇	箕	決	怒	杠	朱	黜
Giang	kia	khuyet	no	guang	cho	ra
腰	样	弑	沛	厨	花	情
Yeu	cay	nên	phai	räu	hoa	tinh
為	情	弑	沛	vao	買	188
Ni ⁻	tinh	nên	phai	nuoc	may	
潮	蓮	溝	浪	童	冷	
Chieu	len	song	nuoc	long	lanh	
花	貪	吸	蓆	樟	夷	又
Hoa	thom	ngao	la'	xanh	di ⁻	di ⁻

	幹	辭	碑	移	鑿	罷
	Nghìn	nám	bia	tái	tác	ghi
192-	仍	嗟	遯	折	之	燕
	Nhưng	nhại	gió	chẽ	gi	en
	嗟	誓	群	妬	停	又
	Nhại	thề	còn	otó	ránh	ránh
	油	埃	单	泊	虎	達
	Dầu	ai	dòn	bæe	hō	dài
		花	浪	催	吏	堆
		Hoa	ràng	thoí	lai	vàng
196-	嘴	嘴	窖	訴	蓮	暉
	Tiếng	khen	kheo	to'	trên	có
	匣	匣	修	固	拈	梗
	Đá	tu	có	có	nghĩ	gi
	牢	麻	拢	嘴	膠	花
	Sao	mà	đem	tiếng	giáng	xa
		咏	暄	鳶	惚	此
		Vâng	nghe	oanh	hōl	thú
200-	曉	墨	柳	色	茏	梗
	Trung	ra	liêu	đá	buông	nganh
					mạnh	phát
						披

212.	𡚔	𡚔	𡚔	𡚔	𡚔	𡚔	𡚔	𡚔
	Quái	ngô	lại	chẳng	tin	nhôi		
	塵	mây	ké	biết	người	tri	âm	
	固	緣	如	果	踪	味	mui	
	緣	如	翹	花	rồi	钟	gula	塘
	duyên	nhue	cánh	hoa	rồi	鐘	chuông	duồng
	意	浪	埃	拱	tiếng	心	lâm	之
216.	諸	râng	ai	vay	vang	情	tinh	衝
	Chó	khoe	tai	sắc	vuông	順	thuan	xong
	𧈧	才	色	vay	vuông	停	danh	朱
	Buom	râng	慄	意	vuông	停	danh	空
	𠵼	浪	铁	拱	vuông	憑	long	𠵼
	Dâu	肝	砾	石	vuông	憑	long	𠵼
	𦗷	纖	空	決	vuông	憑	long	𠵼
	Nên	không	決	罕	vuông	憑	long	𠵼
220.	事	禽	麻	吏	柁	𠵼	long	𠵼
	Su	minh	ma	lai	da	𠵼	long	𠵼

花	浪	坦	礪	厓	高
Ha	rango	däl	ròng	giòi	cao
風	固	少	之	厓	風
Phong	có	thieu	gi-	nói	phong
情	浪	牢	固	修	行
tinh	rango	sao	có	tu	hành
缶	牢	庫	羌	經	旦
Da~	sao	kho	mang	kinh	dén
麻	船	庫	羌	經	厨
Sao	ma	chien	kho	kinh	chuā
悴	情	仍	丐	蜉	蛇
Xá̄l	tinh	nhưng	cái	phūi	đen
虧	更	快	𦵹	秋	吏
Nám	canh	khác	khoai	thu	lai
更	刻	快	𦵹	秋	胥
			dêm	thu	giây
蛇	浪	呐	吏	朱	哈
Būim	rango	nói	lai	cho	hay
鳳	牢	塊	細	梧	梧
Phuong	hoang	khoi	tói	ngô	đông
鳳	悲	懸	匣	惲	桐
hoang	Bay	long	da~	biel	đong
固	如	六	還	遙	惒
Có	nhu	la~	la	lung	chua quen

232.	耽	戈	膝	桂	旣	塘	音
	Lân	qua	bóig	quê	người	thêm	âm
	Nghi~	mình	tưởng	khaikh	chung	tri	
	惜	台	花	沛	葛	淋	
	Ciéc	thay	hoa	phai	cál	lâm	
	瞓	司	馬	麻	咗	埃	畏
	Loi	gióng	ma	ná	nhám	ai'	ái
	愁	辰	埃	強	𠂇	鮮	
	Sâu	thoí	ai	gióng	lám	tuoi	
236.	矯	月	美	花	唶	極	咍
	Kéo	nguyệt	mia	hoa	cười	cháng	hay
	欺	浪	悄	嘴	活	尼	
	khi	râng	quen	tiêng	nước	nay	
	花	沒	帝	沒	低	封?	
	Hoa	möt	dai	möt	dây		
	情	鞚	福	福	模	影?	
	tinh	nguội	buc	phae	phi		
	瞓	鞚	中	當	辰	成	色
	Erông	trong	thang	thi		thanh	
	才	價	意				
	tai	gia	aý				

債	得	官	禁	樓	高	女	催
Ezách	người	cung	cấm	lầu	cao	nữ	thôi
禍	罪	特	惱	弔	茂	茂	
Hoa	bén	duoc	chíl	não	dài	dài	
居?	光	色	余	蓮	年	蓬	紅
Cow	quang	da	mây	trên	màu	bông	244
喟	花	曉	拱	派	蓬	昇	
Dâu	hoa	trong	cung	phai	bông	điêng	
群	莊	覽	於	嫩	年	蓬	
Còn	châng	thay	ò	non	màu	bông	
笄?	顏	容	形	容	昇	昇	澄
dâu	nhan	sac	hinh	dung	la	điêng	chêng
蛇	浪	達	晦	宮	宮	賈	
Buom	rang	lên	hoi	cung	giang	giang	
固	欺	拱	漫	赤	繩	車	緣
Có	khi	cung	muon	xich	thang	xe	248
唼	𠂇	𠂇	漫	赤	繩	車	
Nhoi	pham	hoi	thuc	khaich	tiem	duyen	
主	兜	𠂇	底	寃	原	世	弔
Quê	dâu	ten	ho	cân	nguyen	the	não

羣	座	社	帝	麻	曠	
Giảng	trân	lai	dai	ma	sai	
料	牢	朱	沛	達	蔑	買
Liệu	sao	cho	phai	o	doi	may
斗	蛇	浪	鬻	沒	之	數
	Buôn	nang	ra	mot	chi	lau
催	停	遠	轡	邀?	韶	情
Ehôi	ting	tri	truc	yen	sau	nuâ
						tinh
女	牢	塊	嘴	頭?	蕊?	
Nua	sao	khoi	tieng			
決	懸	輪	鐵	底	名	靼
Quyết	long	son	ail	de	danh	trung
						doi
覩	香	皮	戰?	胡?	外	
	hutung	véa				ngoaï
賂	曉	𠙴	僨	沒	鞞	情
Nha	trong	da	thay	mot	nguvi	tinh
						chung
月	花	堆	宇	惄	懷	
Nguyệt	hoa	otai	chu	não	nung	
左	符	襍	𠙴	迷	懸	杏
Chang	buat	thuoc	da	me	long	hanh
						xuan

264

268

	花	浪	波	愛	源	恩
	Hoa	răng	bé̄	ái	nguôn	ân
272.	計	牢	掣	餸	塘	蹠
	Ké̄	sao	xié̄l	nóī	đường	dâm
	庄	生	拱	嘴	辟	沙
	Cháng	xinh	cung	tiếng	sao	sa
	左	賛	拱	罢	花	杵
	Cháng	thảm	cung	lài	hoa	ngâu
	怠	算	体	研	當	艚
	Dâ̄	toan	thể̄	chuôc	lue	tâ̄u
276-	双	離	菜	用	研	侯
	Song	le	quā	dụng	chuôc	hâ̄u
	固	埃	知	波	婆	坤
	Cô	ai	zhì?	bé̄	sâu	khôn
	汎	駒	別	餸	婆	蹠
	elbow	mình	bié̄l	nóī	nay	cho
	責	強	持	強	忙	添
	Trách	caug	nghī~	caug	lo	thêm
280-	罪	埃	牢	極	料	塘
	Sao	ai	sao	châ̄ng	liêu	đường
	才	低	罷	曲	江	狹
	taī	dâ̄y	xuong	khíc	giang	hép
	僻	下	下	曲	江	回
	Sao	dâ̄y	xuong	khíc	giang	hép

帛	兜	波	轍	滄	𧈧
Nào	dâu	bé'	ròng	sông	daī
少	童	鳳	約	願	泠
Chiếu	gi-	phượng	uôc	nguyễn	líng
隻	船	杜	渡	容	營
Chiếc	thuyền	dô̄	bén	dung	dinh
徐	朱	特	客	鍾	情
Chô	cho	duoc	khách	chung	tinh
𧈧	𧈧	浪	此	咷	跕
Buồm	ràng	thú		vườn	ra
戈	遯	風	景	貼	墨
Qua	chui	phong	cảnh	xem	thé
𠔎	𠔎	低	固	客	世
Dôn	dây	có	khách	mái	桃
朱	穀	余	沛	尋	色
Cho	nên	máy	phái	tìm	典
悲	得	得	薦	vào	低
Bây	giò	loan	phuong	sính	dây
桃	東	悶	晦	柳	逌
Đào	đông	muôn	hội	liễu	tay
					哝
					nhồi

284

288

持	牢	唉	客	章	臺
Nghĩ	sao	hài	khaich	chiuong	tai
些	吟	仍	几	罢	得
Ca	nay	nheung	ke	la	nguoi
女	才	聘	余	朱?	生
Nu	tai	sinh	may	Chuc	Sinh
如	鴟?	破?	過	如	燁?
Nhu			gio	nhu	
持	牢	朱	院	森	塘
Nghĩ	sao	cho	yen	tram	duong
極	罷	涅	派	鑽	麻
Chang	la	dal	phai	vang	thoi
持	浪	矇	丕	麻	遯
Nghĩ	raung	vui	vay	ma	choi
危	遯	恆	少	之	有
Da	choi	có	thieu	gi	情
持	喂	渚	倍	nói	tinh
Oi	oi	cho	nói	khoe	ninh
春	群	穀	才	名	遇
Xuan con	con	lam	tai	danh	la

嘴	湖	仍	涪	群	為
Tiếng	hồ	nhung	nuôc	còn	vội
花	蓮	𠂇?	沛	階	葛
Hoa	sen	da?	phái	giây	cát
漫	櫻?	桃	妃	涪	深?
Mân	dão	dó	phái	nuôc	
如	群	誠	價	買	界
Nhu	còn	nên	giá	mày	trâm
愁	花	暄	嗲	疋	澄
Sầu	Hoa	nghe	cay	tâng	chêng
禎	禎	吏	底	朝	棹
催	吏	底	朝	陵	惄
景	情	又	持	朱	窮
Cảnh	tinh	thoi	nghi?	lai	lai
尾	兑	典	鴟	箒	窮
之	沒	鴟	甞	買	莞
之	molt	cánh	long	mày	não
嘴	貯	覩	翹	花	桃
Tiếng	gân	xa	mo?	hoa	tao
貯	貯	貯	覩	包	朱
埃	埃	埃	覩	朱	埃

304

308

否	戈	催	等	吏	舛
Buā	qua	thôi	đứng	lai	ngòi
占	包	青?	情?	槐	梅
312.	Chiêm	bao		hôn	nai
				mô	mâng
蛇	浪	僚?	迺?	倍	鑽
Buǐn	răng			või	vâng
催	停	玗?	祉	每	塘
Châi	điêng		lai	moi	đường
				châng	nên
狃	之	欣	女	狃	緣
Nhó	gi	hôn	nǚ	nhó	duyên
薪	鑽	渚	易	覩	懃
Nghìn	vâng	chùa	xé	đen	long
				đen	ton
固	香	幽	膝	胫	踰
Cô	hương	yo	bong	giăng	tron
強	恆	猿	唿	奔	強
Caing	nghe	uión	hol	von	cang
					sau
淹	銀	渚	北	衝	棟
Sông	ngân	chùa	bắc	xong	câu
肆	躄	尬	曲	犄	油
Puôl	tâm	chin	khíc	giao	nhue
					uo
320.					

魂	枚	魄	桂	矧	疎	
Hồn	mai	phách	quê	thản	tho	
戢	蟻	咤	祉?	疎?	��?	笄?
Giác	vang	buồm	ráp		duā	
挨	蓮	漫	晦	賅	筭	𦵹
Ai	lên	muôn	hoi	giảng	giá	
縕	兜	纊	裯	妃	迺	縕
Giây	dâu	cho	muôn	lai	râ	muoi
縁	初	兜	同	世	尼	
Duyên	xua	otâu	có	thé	nay	
瞷	箕	本	蒂	陳	低	仍
Kia	Chu	朱	dâi	trân	dây	ugei
為	埃	禁	遯	垠	淹	馟
Vi	ai	câm	gio	ngân	sông	
𠂇	朱	牛	女	𠂇	蒙	迎
Lâm	cho	ngưu,	nū	giòi	mong	sang
欺	彈	咷	六	恃?	沼?	求
Khi	dân		luc			
年	束	勾	傳	狀?	翔?	初
			câu	xưa		

324

328

332

味	蘭	踩	桂	称	渚
<i>chui</i>	<i>lan</i>	<i>ne'</i>	<i>que'</i>	<i>xieung</i>	<i>chua</i>
萌?	妹?	翻	情	未	黜
		<i>mo'</i>	<i>tinh</i>	<i>thuc</i>	<i>ra</i>
					睭
					<i>nhin</i>

氷	傾	吟	待	枚	尋	功
<i>Bang</i>	<i>khuang</i>	<i>nay</i>	<i>dai</i>	<i>mai</i>	<i>tim</i>	<i>cung</i>
計	功	別	余	閑	羣	界
<i>Ke'</i>	<i>cung</i>	<i>biec</i>	<i>may</i>	<i>muon</i>	<i>nghin</i>	<i>la</i>
責	責	埃	極	院	宇	從
<i>Trach</i>	<i>nghe</i>	<i>ai</i>	<i>chang'</i>	<i>yen</i>	<i>chu</i>	<i>tong</i>

336.

筭	贍	英	負	懸	故	人
<i>Coan</i>	<i>nghe</i>	<i>anh</i>	<i>phu</i>	<i>long</i>	<i>cot</i>	<i>nhan</i>
為	為	轝	宇	朱	陳	
<i>Vi-</i>	<i>Vi-</i>	<i>chieng</i>	<i>tu</i>	<i>Chau</i>	<i>Cean</i>	

340

朱	穀	吟?	晋	埕	秦	溯	界
<i>Cho</i>	<i>nem</i>	<i>ne'</i>	<i>Cain</i>	<i>chin</i>	<i>Ean</i>	<i>lang</i>	<i>lo</i>
當	當	干	滄	活	沙	又	
<i>Duong</i>	<i>Duong</i>	<i>cang</i>	<i>song</i>	<i>nuoc</i>	<i>sa</i>	<i>sa</i>	
稼	稼	吏	妬	庄	戈	為	情
<i>Chong</i>	<i>sao</i>	<i>lai</i>	<i>do</i>	<i>hang</i>	<i>qua</i>	<i>vi</i>	<i>tinh</i>

厨	弟	伎	拯	降	生	
Chùa	não	phát	cháng	giáng	tinh	
花	貧	埃	拯	援	梗	麻
Hoa	thóm	ai	cháng	rín	cành	má
呐	融	芒	嘴	彫	唵	迤
Noí	ra	mauŋ	tiěng	lám	nhóï	chí
淹	融	辰	佳?	懸	得	世
Êm	ra	thí		long	nguôi	thé
淹	融	辰	佳?	懸	得	世
Bây	nay	án	mân	giả	đao	nao
信	趁	信	吏	慢	者	桃
Cin	di	tin	lai	bâi	bao	công
信	趁	信	吏	慢	者	桃
Vây	hôï	vâj	hôï	khaich	xuân	xanh
我	迎	沛	呐	底	情	厄
Ngâ'	ngiêng	phâi	nói	dé°	tinh	nay
我	迎	沛	呐	底	情	厄
Lâm	chi					
麻	探?	楂?	涇	花	枚	淡
Ma			tóng	hoa	mai	tiêm
麻	探?	楂?	涇	花	枚	牟

344

348

	弟	兜	淹	濶?	紩	頭	
	Não	dâu	dông		sái	dâu	
352.	底	兜	覩	復?	愁	朱	衝
	Đe	dem	dô		sâu	cho	xong
	責	埃	牢	庄	𠵼	懸	
	Trách	ai	sao	chảng	tô	long	
	筭	揔	吁?	此	英	雄	特
	Coan	dêm		thú	anh	hung	duoc
	鴈	撐	牢	拱	術	棧	庄
	Nhạn	Xanh	sao	cung	vé	nêng	
356.	奴	埃	柰 <small>禁</small>	邇	又	停	棧
	Đó	ai	cân	gio'	gio'	têng	dung
	暭 <small>鶴</small>	箕	群	別	跣	遠	cây
	Hạc	kia	còn	biết	theo	mây	
	啞	牢	瑟	拱	櫨	綫	琴
	Dâu	sao	sail	cung	luà	giày	câm
	花	浪	咳	容	知	音	
	Hoa	rang	hôi	khách	tri	âm	
360.	羨	醇	固	者	情	深	買
	Nghia	giây	có	gia'	tinh	thâm	máy
							出

閒	吟	信	掀	書	送
Báy	nay	tin	gíi	thu	đưa
山	之	朱	雁	蓮	魚
Lâm	chi	cho	nhan	lân	bé
彈	翼	掀	六	肢	沖
Dán	kia	gáy	lúc	giảng	tung
吟	詩	白	雪	打	宮
Ngâm	tho	bach	tuyêt	danh	cung
聖	他	聖	說	如	春
Thánh	tha	thanh	thoál	như	xuân
山	之	煩	惱	底	情
Lâm	chi	phiền	não	dế	tinh
當	千	擗	幅	萌	疎
Đương	còn	túa	búc	mạnh	thưa
花	贊	噉	齶	送	冷
Hoa	thóm	ngao	gió	đưa	lạnh
船	船	埃	箕	待	澆
Chuyền	ai	kia	dài	bên	sông
固	愚	諸	客	咍	空
Có	long	chồ	khách	hay	không
					hồi
					thuyền

364

368

	蚊	箕	逐	诸	曾	涓
	Buom	chia	la	chua	tung	quen
372.	遯	羣	晦	根	原	余
	Long	còn	muôn	cân	nguyên	máy
	船	松?	遁	客	賈	澑
	Chuyen		chô	khach	xa	choi
	空	仍	船	棟	尼	渡
	Khong	nhung	thuyen	dong	nói	bén
	花	箕	群	別	竣	櫓
	Hoa	chia	côn	biel	ben	cay
376.	婵	娟	牢	塊	細	莫
	Chuyen	guyen	sao	khoi	toi	anh
	縵	寢	箕	染	諾	扶
	Nhiem	kia	nhuon	nước	phu	tao
	色	瑳	穉	別	色	日暉
	Da	xay	nен	nu	ba	gio
	字	字	情	別	平	徽
	Chu	chu	tinh	lai	bang	nor
380.	春	群	蕩	又	情	群
	Xuan	côn	dang	dang	tinh	côn
						man man

盂	台	趣	味	清	閑
Nui	Thay	thú	vị	thanh	nhiên
人	生	典	世	界	亥
Nhân	Sinh	dền	thế	lập	lệ
人	生	春	義	瀋	籠
Nhân	Sinh	xuân	nghiết	thẩm	ghi
沛	如	娑	毳	情	咳
Phải	nhu	ān	xoī	tình	hói
沛	如	浪	於	時	埃
Phải	nhu	rāng	ō'	thí	ai
花	浪	催	拱	別	得
Hoa	rāng	thôi	cung	biel	nguôi
沈	之	女	世	嗔	得
lâm	chi	nǚā	thế	euvi	nguôi
雪	霜	憐	几	趨	術
Tuyêt	sương	then	ke'	di	ve
箕	滛	怒	嵩	誓	渚
Kià	sòng	nō	nūi	thê	chùa
箕	滛	怒	碑	群	惄
Kià	sòng	nō	bia	còn	què
蚊	浪	碑	鑿	群	称
Buôn	rāng	bia	tac	còn	tén
埃	麻	負	泊	付	暈
Oi	má	phu	bae	phó	vâng
埃	麻	負	泊	付	紅
Oi	má	phu	bae	phó	hóng

384

388

	悲	𡇠	懸	𠙴	別	懸
	Bây	giō	long	dā	biēl	long
392	工	罷	拱	𠂔	功	路
	Công	lā	cung	dēn	cōng	lōa
		呐	𠂊	虎	賒	吹
		Noi	xāu	hǔ	xa	xōi
	貼	鍾	意	覩	𠃎	逞
	Kem	trōng	ay	du	nhi	otong
		錦	課	怒	典	躁
		Ngǎm	thu	no	dēn	giō
396	余	𠂔	唔	初	又	極
	Elbây	nhī	ví	trō	trō	chāng
		朱	固	達	余	啞
		Cho	cō	dāl	mây	nhōi
	酉	嘴	默	dâu	cuôi	庄
	Dâu	shen	mât	dâu	châng	sao
		得	種	性	得	吊
		Nguôi	giōng	tinh	nguôi	não
400	意	吊	氏	攄	牢	朱
	y	ai	ay	lia	sao	cho
						皮
						vua

挽	勾	啞	鯀	坤	皮		
<i>Uâng</i>	<i>cāu</i>	<i>miêng</i>	<i>caí</i>	<i>khòn</i>	<i>vua</i>		
達	麻	呸	恃	埃	吱	嗔	
<i>Dăl</i>	<i>má</i>	<i>nhoi</i>	<i>nhái</i>	<i>sô</i>	<i>ai</i>	<i>chê</i>	<i>cuối</i>
	傳	尼	狃	劄	事	茂	
	<i>Chujen</i>	<i>nay</i>	<i>niu</i>	<i>chép</i>	<i>sô</i>	<i>dôi</i>	
典	欺	從	且	貼	制	叛	
<i>Dân</i>	<i>khi</i>	<i>thóng</i>	<i>tha</i>	<i>xem</i>	<i>chí</i>	<i>giò</i>	<i>gi-</i> 404
							之

天子萬萬年